

CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN

Địa chỉ: Thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hoá

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho niên độ tài chính kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Quý III Năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý III		Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp	01	VI.1	439.699.424.001	245.982.901.297	1.210.447.214.933	785.642.994.319
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	-	-	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	439.699.424.001	245.982.901.297	1.210.447.214.933	785.642.994.319
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	278.620.855.442	139.620.182.780	767.725.205.021	456.580.386.273
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		161.078.568.559	106.362.718.517	442.722.009.912	329.062.608.046
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	4.239.706.008	8.281.850.781	28.019.922.318	33.601.960.912
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	17.541.466.292	11.089.201.860	39.131.975.189	21.327.079.330
Trong đó: chi phí lãi vay	23		4.278.505.556	412.645.734	9.910.643.083	2.845.150.159
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	2.658.319.334	4.184.627.996	10.479.203.165	12.058.696.736
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	25.841.204.282	30.039.310.675	68.574.943.410	65.119.128.565
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		119.277.284.659	69.331.428.767	352.555.810.466	264.159.664.327
11. Thu nhập khác	31	VI.7	56.267.910.542	4.356.235.091	57.500.444.615	4.376.710.510
12. Chi phí khác	32	VI.8	25.485.443.617	5.078.668.298	25.962.057.212	4.988.034.162
13. Lợi nhuận khác	40		30.782.466.925	(722.433.207)	31.538.387.403	(611.323.652)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		150.059.751.584	68.608.995.560	384.094.197.869	263.548.340.675
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.24	40.165.270.383	19.492.267.604	98.622.913.692	65.241.934.062
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.9	(3.047.492.556)	(2.959.159.817)	(3.047.492.556)	(2.959.159.817)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		112.941.973.757	52.075.887.773	288.518.776.733	201.265.566.430
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	2.611	1.738	6.670	6.798

Người lập biểu

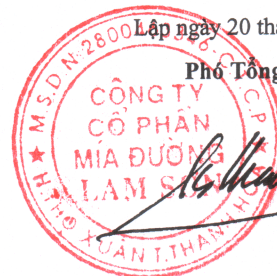
Đỗ Thị Thanh Hà

Kế toán trưởng

Lê Thị Huệ

Lập ngày 20 tháng 10 năm 2011

Phó Tổng Giám đốc



Lê Thanh Tùng